

Đơn đặt hàng / Purchase Order  
Được phê duyệt bởi: Đặng Trần Hào



|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Thông tin xuất hóa đơn (Billing Information)</b><br>CHI NHÁNH BÌNH ĐỊNH - CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI<br>TỔNG HỢP WINCOMMERCE<br>52 Tầng Bạt Hồ, Phường Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam<br>MST: 0104918404-071<br><b>Địa chỉ giao hàng (Delivery Address)</b><br>2ABE-WM+ BDH TĐ 80, TĐ 35 Thôn An Lương<br>2ABE - WM+ BDH TĐ 80, TĐ 35 Thôn An Lương<br>Thửa đất số 80, Tờ bản đồ số 35, Thôn An Lương, X. Mỹ Chánh, H. Phù Mỹ, T. Bình Định Việt Nam | <b>Thông tin đơn hàng (Information)</b><br>Số đơn hàng (PO No.) 4181665667<br>Ngày đặt hàng (PO date) 19.12.2025<br>Nhóm đặt hàng (Purchaser) 101 - T.P tươi sống CB<br>Người đặt hàng (Purchaser) Trần Thị Oanh<br>Số điện thoại<br>Email oanhtt3@winmart.masangroup.com<br>Ngày giao (Delivery Date) 29.12.2025<br>Ghi chú về CH |
| <b>Nhà cung cấp (Supplier): 0002010660</b><br>CTY CP ĐẠI THUẬN PHÂN PHỐI<br>59-61 Nguyễn Trường Tộ, Phường Xóm Chiếu,                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |

| Stt (No.)                                              | Tên hàng (Item Description)                          | Mã vạch (Barcode) | Số lượng (Quantity) | ĐVT (Unit) | Đơn giá (Unit Price) | Thành tiền (VND) (Amount) |
|--------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------|---------------------|------------|----------------------|---------------------------|
| 10                                                     | 10335250<br>M-NGON Chả giò rau da pastry 400g        | 8934794029096     | 12                  | G1         | 50,000               | 600,000                   |
| 11                                                     | 10335250<br>M-NGON Chả giò rau da pastry 400g        | 8934794029096     | 12                  | G1         | 0                    | 0                         |
| 20                                                     | 10006161<br>BINGGRAE Kem dừa lười cây 80ml           | 8801104122504     | 24                  | CAI        | 20,223               | 485,352                   |
| 30                                                     | 10006159<br>BINGGRAE Kem bánh cá Melona socola 150ml | 8801104170116     | 24                  | CAI        | 24,610               | 590,640                   |
| 31                                                     | 10006159<br>BINGGRAE Kem bánh cá Melona socola 150ml | 8801104170116     | 12                  | CAI        | 0                    | 0                         |
| 40                                                     | 10006158<br>BINGGRAE Kem bánh cá đậu đỏ gói 150ml    | 8801104190718     | 24                  | CAI        | 24,610               | 590,640                   |
| <b>Tổng giá trị trước thuế (Total excl VAT amount)</b> |                                                      |                   |                     |            |                      | <b>2,266,632</b>          |
| <b>- 5% (VAT)</b>                                      |                                                      |                   |                     |            |                      | <b>0</b>                  |
| <b>- 8% (VAT)</b>                                      |                                                      |                   |                     |            |                      | <b>181,330.56</b>         |
| <b>- 10% (VAT)</b>                                     |                                                      |                   |                     |            |                      | <b>0</b>                  |
| <b>- 15% (VAT)</b>                                     |                                                      |                   |                     |            |                      | <b>0</b>                  |
| <b>Thuế GTGT (VAT Amount)</b>                          |                                                      |                   |                     |            |                      | <b>181,330.56</b>         |
| <b>Tổng giá trị đơn hàng (Total amount)</b>            |                                                      |                   |                     |            |                      | <b>2,447,962.56</b>       |

|                                    |                                            |                                     |                                       |
|------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|
| Người lập đơn hàng<br>(Created By) | Quản lý ngành hàng<br>(Department Manager) | Quản lý siêu thị<br>(Store Manager) | Giám đốc cấp 2<br>(Regional Director) |
| <hr/>                              | <hr/>                                      | <hr/>                               | <hr/>                                 |

**Nhà cung cấp lưu ý:**

- Giá mua trên đơn đặt hàng là giá mua chính thức, nếu có chênh lệch so với báo giá thì báo lại nhân viên đặt hàng để điều chỉnh giá trước khi giao hàng.
- Vui lòng điền số đơn đặt hàng và mã nhà cung cấp vào hóa đơn và phiếu giao hàng.